|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH** | **KỲ THI THỬ MÔ PHỎNG LÝ THUYẾT LÂM SÀNG OSCE Y3** |
| **KHOA Y** | **MÔN THI: NỘI CƠ SỞ 2 - 3** |
| **CLB HỌC THUẬT FORUM KHOA Y**  D:\OneDrive - UMP\Y1 - ĐỖ NGUYỄN TƯỜNG ĐẠT - 111180041\logo.jpg | *Thời gian làm bài: 7 phút*  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**ĐỀ THI THỬ S.OSCE NỘI CƠ SỞ**

**CHỦ ĐỀ: HÔ HẤP 2**

BN nam, 55 tuổi, nhà ở Bình Thạnh, làm nghề lái xe ôm

CNV 2 ngày, BN đi làm về thì thấy ho và sổ mũi kèm ho đàm vàng đục

CNV 1 ngày, BN xuất hiện khó thở, khó thở thì thở ra nhiều hơn, BN có xịt thuốc và có giảm khó thở.

**Ngày NV:** Khó thở tăng lên rõ, khó thở 2 thì, thở ra khó khăn hơn, phải ngồi để thở, cảm giác dễ chịu hơn nằm, vã mồ hôi, khò khè. BN có dùng thuốc xịt màu xanh 3 lần, khó thở có giảm rất ít nên BN nhập viện. Trong quá trình bệnh bệnh nhân không sốt, không đau ngực.

**Tiền căn:**

* BN được chẩn đoán hen từ bé.
* 10 năm nay:BN có từng dùng thuốc Seretide và Ventolin
* 1 năm nay: Ventolin khi khó thở.
* 10 năm: thường có cơn ho, khò khè, khó thở khi bị viêm hô hấp trên hay khi thay đổi thời tiết, dùng thuốc xịt --> cải thiện nhiều, ngoài cơn khó thở gần như không khó thở
* 1 tháng: BN không lên cơn đêm, thuốc cắt cơn 3 lần/tuần, cơn ngày 3 lần/tuần khi gắng sức, giới hạn vận động so với trước kia.
* Chưa từng nhập viện vì khó thở
* Không khó thở khi nằm đầu thấp, thường ngủ 1 gối.
* Ngoài cơn khó thở bn sinh hoạt bình thường
* Không đái tháo đường, không loãng xương, không tăng huyết áp
* Viêm mũi dị ứng
* Không ghi nhận bệnh lý tim mạch
* Không ghi nhận tiền căn lao phổi

**Thói quen:**

* Không hút thuốc lá
* Uống bia trung bình 1 lần /1 tuần, mỗi lần 1-2 lon
* Dị ứng: dị ứng hải sản, mùi nồng, thời tiết lạnh
* Thường xuyên ngứa, nổi mẫn không rõ NN
* Gia đình: có ba và anh trai bị hen

**Khám**

1. *Tổng quát:* tỉnh, khó thở phải ngồi, co kéo cơ hô hấp phụ, nói từng từ

- Sinh hiệu:

+ M: 130 l/p HA: 140/80 mmHg T = 37oC

+ NT: 30L/P SpO2: 82% khí trời.

* Môi hồng, chi ấm, mạch rõ
* Thể trạng trung bình, chiều cao 170 cm, cân nặng 62 kg;
* Hạch (-)

1. *Khám vùng Ngực* : Lồng ngực cân đối , di động theo NT .

* Tim : Mỏm tim KLS IV đường nách giữa , Tim đều , TS = 126l/p âm thổi ( - )
* Phổi : Rung thanh đều hai bên Gõ trong 2 bên phổi Rale ngáy , rít, lan tỏa cả 2 phế trường kèm ran ẩm ở đáy phổi (T)

1. Cơ quan khác chưa phát hiện bất thường

**CÂU HỎI**

**Câu 1:** Nguyên nhân gây khó thở ở bệnh nhân này là gì? Giải thích ngắn gọn.

**Câu 2:** Yếu tố khởi phát ở BN này là gì? Giải thích ngắn

**Câu 3:** Các CLS hỗ trợ chẩn đoán cần làm cho bệnh nhân này ?

**Câu 4:** 2 ngày sau nhập viện, BN đột ngột lên cơn khó thở kèm đau ngực (T) nhiều, đau ngực tăng khi ho. Khám ghi nhận gõ vang phổi (T) kèm rì rào phế nang bên (T) mất. Nghĩ nhiều BN có biến chứng gì và CLS gì cần để chẩn đoán xác định ?